

Khu BTTN Hà Tiên

Tên khác

Cánh đồng Hà Tiên

Tỉnh

Kiên Giang

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

10°20' - 10°29' vĩ độ Bắc

Kinh độ

104°32' - 104°39' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05a - Châu thổ Sông Mê Kông



Tình trạng bảo tồn

Hà Tiên có diện tích 6.981 ha, nằm ở phía đông thị trấn Hà Tiên. Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật trong dự án *Bảo tồn các vùng đất ngập nước quan trọng ở đồng bằng sông Cửu Long* (Buckton *et al.*) đã đề xuất thành lập tại khu vực này một khu bảo tồn thiên nhiên trong danh lục đề xuất hệ thống rừng đặc dụng trình Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn (Cục Kiểm lâm 2000).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hà Tiên nằm về phía tây bắc vùng Đồng Hà Tiên. Đây là vùng đồng bằng ven biển có diện tích trảng cỏ ngập nước theo mùa rộng nhất còn lại ở đồng bằng sông Cửu Long. Vùng đồng cỏ này có độ dốc nhỏ nghiêng về phía Vịnh Thái Lan tạo điều kiện cho nước lũ dễ dàng thoát nhanh, trong mùa lũ khu vực này thường chỉ ngập với độ sâu từ 1,5-2 m. Đất đai trong vùng chủ yếu là đất chua phèn, không thích hợp cho việc canh tác nông nghiệp (Buckton *et al.* 1999).

Đa dạng sinh học

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hà Tiên là một vùng hỗn hợp các trảng cỏ, các vùng tràm gió tái sinh và đầm dứa nước *Nypa fruticans*. Vùng đồng cỏ là kiểu đồng cỏ tự nhiên ngập nước theo mùa ưu thế bởi quần xã đơn loài cỏ năng ngọt *Elaecharis dulcis* chiếm những diện tích lớn của khu vực. *E. dulcis* nhiều khi là loài duy nhất cấu thành quần xã, một số loài khác tham gia vào quần xã này là *Cyperus halpan* và *C. polystachyos*, *Philydrum lanuginosum* và *Murdannia giganteum* (Buckton *et al.* 1999).

Vùng tràm gió tái sinh bao gồm những cây có chiều cao từ 2 - 6 m, đôi chỗ có thể đạt tới 12 m. Thành phần thảm thực vật sát đất biến đổi tùy thuộc vào điều kiện nước và đất, tuy vậy những loài thường gặp nhất vẫn là *Elaecharis dulcis*, sậy *Phragmites vallatoria*, hoàng đầu *Xyris indica*, mua *Melastoma affine*, mây nước *Flagellaria indica*. Ở một số nơi thường gặp là san *Paspalum vaginatum*, dứa dại *Pandanus kaida* và ráng dại *Acrostichum aureum* (Buckton *et al.* 1999).

Hệ thực vật đầm lầy ưu bởi dứa nước *Nypa fruticans* phân bố ở những vùng nước lợ. Các loài khác thường gặp là ô rô *Acanthus ebracteatus*, cóc kèn *Derris trifolia*, mò trắng *Clerodendrum*

inermis, chà là *Phoenix paludosa*, ráng đại *Acrostichum aureum*, mái dầm *Aglaodora griffithii* và lác *Cyperus malaccensis* (Buckton *et al.* 1999).

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hà Tiên là một trong những nơi cuối cùng ở đồng bằng sông Cửu Long có sinh cảnh phù hợp cho loài chim bị đe dọa toàn cầu là Ô tác *Houbaropsis bengalensis*. Những phần còn lại của Ô tác đã được tìm thấy ở vùng phụ cận vào năm 1997 (Trần Triết *et al.*). Sau khi tiến hành phỏng vấn người dân địa phương trong một đợt khảo sát năm 1999, Buckton *et al.* (1999) cho rằng loài này có thể vẫn xuất hiện trong khu vực. Hiện nay mới chỉ biết một điểm xuất hiện loài này ở Việt Nam là Vườn quốc gia Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp (Eames 1995). Tuy nhiên, quần thể loài này ở Tràm Chim chỉ còn lại rất ít, và nếu như ở cánh đồng Hà Tiên còn tồn tại một số lượng cá thể đáng kể của loài này thì đây sẽ là một quần thể có thể tồn tại được duy nhất của loài này ở Việt Nam (Buckton *et al.* 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Hiện nay chưa có các hoạt động bảo tồn ở Hà Tiên. Vùng đất cỏ ngập nước theo mùa trong khu vực (sinh cảnh chính của chim Ô tác) bị chia cắt và bị đe dọa trực tiếp bởi các hoạt động nông lâm. Hầu hết các diện tích trảng cỏ còn lại hiện được quy hoạch chuyển đổi thành đất nông nghiệp và đất ở. Tuy nhiên, các loại đất chua phèn hầu hết không thích ứng cho việc canh tác lúa nước. Như vậy việc chuyển đổi diện tích cỏ ngập nước sang đất canh tác trong khu vực là bất hợp lý và mạo hiểm. Diện tích vùng cỏ rộng lớn ngập nước theo mùa cuối cùng còn lại ở lưu vực sông Mê Kông có thể sẽ bị mất, trong khi năng suất lúa chỉ đạt tới 1 tấn/ha/năm (Buckton *et al.* 1999).

Các giá trị khác

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất gần thị trấn Hà Tiên, một địa điểm du lịch nổi tiếng. Thị trấn Hà Tiên rất hấp dẫn đối với khách du lịch, ngoài tắm biển, các cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch cũng rất phát triển. Trong tương lai, khu đề xuất có tiềm

năng trở thành một điểm nghiên cứu chim và giáo dục môi trường (Nguyễn Đức Tú pers. comm.).

Các dự án có liên quan

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã thành lập một công ty liên doanh với Đài Loan có tên là Kiên Tài. Công ty này quản lý khoảng 60.000 ha rừng sản xuất, trong đó có 33.868 ha thuộc huyện Hà Tiên. Công ty đã tiến hành trồng bạch đàn và tràm, nhưng hiệu quả kinh tế thu được thấp không đạt được kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, liên doanh vẫn nắm quyền sử dụng một số diện tích đất quan trọng đối với công tác bảo tồn của vùng Đồng Hà Tiên, và vẫn chưa tìm ra được giải pháp nào cho vấn đề này (Nguyễn Đức Tú pers. comm.).

Tài liệu tham khảo

Buckton, S. T., Nguyen Cu, Ha Quy Quynh and Nguyen Duc Tu (1999) [The conservation of key wetland sites in the Mekong Delta](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme.

Buckton, S. T., Nguyen Cu, Ha Quy Quynh and Nguyen Duc Tu (2000) [[The conservation of key wetland sites in the Mekong Delta](#)]. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme. In Vietnamese.

Eames, J. C. (1995) The Bengal Florican *Eupodotis bengalensis* in Indochina. Forktail 11: 39-46.

Lao Dong Newspaper (2000) [Establishment of a wetland protected area at Ha Tien is essential for the ecosystem and communities]. Lao Dong [Labour] 21 July 2000. In Vietnamese.

Tran Triet, Safford, R. J., Duong Van Ni and Maltby, E. (in press) Wetland biodiversity overlooked and threatened in the Mekong Delta, Vietnam: grassland ecosystems in the Ha Tien plain. Tropical Biodiversity.